

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2026/HS-PT
Ngày 08/6/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Doanh và ông Dương Văn Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2026/TLPT-HS ngày 17/3/2026, do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Quang D** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Quang D**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 23/3/1984 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: **xóm Đ, xã N, tỉnh Thái Nguyên**; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn H**, con bà **Lê Thị D1**; vợ là **Lê Thị T**, sinh năm 1987, có 03 con chung, con đầu sinh năm 2012, con út sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 14/2018/HS-ST ngày 09/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Bản án số 65/2019/HS-ST ngày 30/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2025 đến ngày 12/10/2025, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, người làm chứng, người chứng kiến không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02/10/2025, Nguyễn Quang D, Đinh Văn D2, Nguyễn Văn A và Lê Văn C cùng ăn cơm, uống rượu với nhau tại xóm Đ, xã N, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, D, D2, A, C rủ nhau đi đến nhà của Đặng Văn B để đánh bạc, D là người chuẩn bị sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ có 52 quân. Khoảng 22 giờ cùng ngày, trên đường đi đến nhà B thì C gặp Tống Văn C1 và Lý Văn V, C đã rủ C1 và V đi đến nhà B để đánh bạc. Khi đến nơi D hỏi B “Anh cho em chơi vài tiếng”, B hiểu là D hỏi mượn địa điểm để đánh bạc thì đồng ý và nói “Chơi vài tiếng rồi nghỉ sớm để mai anh còn đi làm”, D nói “Em sẽ thu mỗi người 200.000đ để trả tiền điện nước cho anh”, B nói “Ừ”. Sau đó A, D2 và D đi vào trong phòng ngủ để đánh bạc. Tại đây, đã trải sẵn một chiếc chiếu của gia đình B, D lấy trong người ra 01 bộ bài tú lơ khơ đem theo từ nhà, rồi cùng ngồi xuống chiếu để đánh bạc. Khi bắt đầu đánh bạc, các đối tượng trên đều lấy tiền của mình ra để trực tiếp tham gia đặt cược đánh bạc. Ván bạc đầu tiên, do D là người cầm bài, nên các đối tượng thống nhất D là người chia bài đầu tiên để các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc. Những ván tiếp theo, thì người thắng ván trước sẽ được quyền chia bài. Khi D, D2, Anh đang đánh bạc thì C và C1 đi vào và cùng nhau sử dụng tiền của mình để đặt cược tham gia đánh bạc; Lý Văn V ngồi xem các đối tượng đánh bạc, không tham gia. Quá trình đánh bạc, các đối tượng chưa thu nộp tiền cho B (chủ nhà) như đã thỏa thuận.

Hình thức đánh bạc và cách thức như sau: Tất cả thống nhất sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài. Sau đó, lọc từ bộ tứ A đến bộ tứ 9 để đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây”. Người cầm chương sẽ là người chia bài cho mỗi người tham gia đánh bạc 03 lá bài, sau đó sẽ cộng điểm và so điểm với “chương”. Trong một ván bài, người nào điểm cao điểm hơn “chương” sẽ thắng ván bài đó, người nào điểm thấp hơn “chương” sẽ thua ván bài đó. Người thắng được 100.000 đồng/ván bài, người thua sẽ phải trả 100.000 đồng/ván bài. Mỗi ván bài nếu có người được tổng số điểm là 10 điểm thì sẽ đổi “chương” và được 200.000 đồng của người cầm “chương” ván bài đó, người cầm “chương” được 10 điểm sẽ thắng của mỗi người chơi số tiền 200.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn A bỏ ra số tiền 1.200.000 đồng; Tống Văn C1 bỏ ra số tiền 900.000 đồng; Đinh Văn D2 bỏ ra số tiền 1.300.000 đồng; Nguyễn Quang D bỏ ra số tiền 1.400.000 đồng; Lê Văn C bỏ ra số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc.

Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Công an xã N kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.800.000 đồng, 01 bộ bài 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa màu trắng xám có nhiều hoa văn.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Đặng Văn B, Nguyễn Quang D, Đinh Văn D2, Nguyễn Văn A, Tống Văn C1 và Lê Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS). Xử phạt: Nguyễn

Quang D 08 (T1) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 03/10/2025 đến ngày 12/10/2025. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Xét xử sơ thẩm xong, ngày 12/02/2026 bị cáo **Nguyễn Quang D** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Quang D**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử tội danh là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét hành vi phạm tội, giá trị số tiền đánh bạc không lớn, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Quang D** gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 02/10/2025, tại nhà của **Đặng Văn B** thuộc xóm Đ, xã N, tỉnh Thái Nguyên. Bầy đã đồng ý để cho **Nguyễn Quang D**, **Đinh Văn D2**, **Nguyễn Văn A**, **Tổng Văn C1** và **Lê Văn C** đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền và thỏa thuận mỗi người sẽ nộp cho **B** số tiền 200.000 đồng (nhưng chưa kịp nộp). Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị **Công an xã N** phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.800.000 đồng là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc. Ngoài ra, còn thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo **Đặng Văn B**, **Nguyễn Quang D**, **Đinh Văn D2**, **Nguyễn Văn A**, **Tổng Văn C1** và **Lê Văn C** về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Quang D**, HĐXX xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp tài liệu mới gồm: Xác nhận của địa phương về việc bị cáo nộp số tiền 1.000.000 đồng và 5.000.000 đồng ủng hộ lũ lụt, công tác từ thiện của Hội chữ thập đỏ và giúp đỡ các gia đình khác trong đợt lũ lụt; 01 biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân xấu, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mức tiền các bị cáo đánh bạc ở mức khởi điểm của tội danh. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết mới. Do đó, không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nên cần giữ nguyên mức hình phạt và chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, để bị cáo có cơ hội cải tạo tại địa phương, lao động và chăm sóc gia đình.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nên được HĐXX xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Quang D**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên.

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang D** phạm tội “Đánh bạc”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang D** 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân xã N**, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Quang D** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 5;
- VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 5 – Thái Nguyên
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 08/6/2026;

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh P.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế D3 và ông Dương Văn B1.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2026/TLPT-HS ngày 17/3/2026 đối với bị cáo Nguyễn Quang D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/3/1984 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi thường trú và nơi ở: xóm Đ, xã N, tỉnh Thái Nguyên đã bị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên xử phạt 08 (T1) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ, và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2026/HS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến đồng ý.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D 08 (T1) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành

vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến đồng ý.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Quang D** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến đồng ý.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến đồng ý.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 35 phút, ngày 08/6/2026.

Biên bản nghị án được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Doanh Dương Văn Bản

Nguyễn Khánh Phương